Mẫu số 16(*b*)

HỢP ĐỒNG(1)

Tiền Giang, ngày 18 tháng 09 năm 2020

Hợp đồng số: **05/TTYTCB-VX.1379**

Gói thầu số 1: Mua vắc xin sử dụng năm 2020-2021.

Thuộc Dự án: Mua vắc xin cho ngành Y tế Tiền Giang sử dụng năm 2020-2021.

- Căn cứ (2) Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ(2) Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ(2) Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Thủ tướng chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Quyết định số: 1379/QĐ-SYT, ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Sở Y tế tỉnh Tiền Giang về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu vắc xin sử dụng năm 2020-2021;
- Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được Chủ đầu tư và nhà thầu trúng thầu ký ngày 16 tháng 9 năm 2020;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên Chủ đầu tư: **TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CÁI BÈ.**

Địa chỉ : Quốc lộ 1A, Ấp An Thiện, xã An Cư, Huyện Cái Bè, Tỉnh Tiền Giang.

Điện thoại : 02733.722 213

Fax : 02733.823 812

E-mail : phuongkdbvcb@gmail.com

Tài khoản : 3714.0.1026600.00000 tại: Kho bạc nhà nước Huyện Cái Bè

Mã số thuế : 1201275937.

Đại diện là ông: **BS CK1 TRẦN DUY MINH**

Chức vụ : **Giám đốc**

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN**

Địa chỉ : 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp.HCM

Điện thoại : 18002033, 028.71079879; 028.39400388 (bấm 124)

Fax : 028. 38261636

E-mail : contract@sapharco.com

---

(1) *Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung hợp đồng theo mẫu này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đặc biệt là đối với các nội dung khi thương thảo có sự khác biệt so với ĐKCT.*

(2) *Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành.*

Số tài khoản : 13010001883317 (VND), tại ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam (BIDV), Chi nhánh: sở giao dịch 2 TP. Hồ Chí Minh - Mã Ngân hàng: 79202001 Mã số thuế : 0300523385

Đại diện là ông: **DS. Nguyễn Huy Quang** Chức vụ: **Phó Tổng Giám Đốc**

Theo giấy uỷ quyền số 125/UQ-SPC-NSHC ngày 21 tháng 07 năm 2020

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp thuốc với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các thuốc được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);
2. Thư chấp thuận hồ sơ dự thầu và trao thỏa thuận khung
3. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
4. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
5. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;
6. Điều kiện chung của hợp đồng;
7. Hồ sơ dự thầu và các văn bản làm rõ hồ sơ dự thầu của nhà thầu trúng thầu (nếu có);
8. Hồ sơ mời thầu và các tài liệu sửa đổi hồ sơ mời thầu (nếu có);

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại thuốc như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: **462.375.500 đồng** (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn năm trăm đồng.)

1. 2. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. Số lần thanh toán là nhiều lần trong quá trình thực hiện hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành hợp đồng. Thời hạn thanh toán trong vòng không quá **90 ngày** kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu.

Điều 6. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày hết ngày **14/09/2021**.

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký kết hợp đồng đến hết ngày **14/09/2021**.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.
Hợp đồng được lập thành 06 bộ, Chủ đầu tư giữ 04 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU	**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC	**GIÁM ĐỐC**
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC	
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	SỞ Y TẾ TỈNH TIỀN GIANG TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CÁI BÈ
DS. NGUYỄN HUY QUANG	**BS.CK1. TRẦN DUY MINH**

PHỤ LỤC BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số: **05/TTYTCB-VX.1379**, ngày 18 tháng 09 năm 2020)

Phụ lục này được lập trên cơ sở yêu cầu nêu trong HSMT, HSDT và những thỏa thuận đã đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm giá (thành tiền) cho từng hạng mục, nội dung công việc. Giá (thành tiền) cho từng hạng mục, nội dung công việc đã bao gồm các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định

BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

STT	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Quy cách, Dạng bào chế, Đường dùng	Hạn dùng (Tuổi thọ) (Tháng)	SĐK hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất - Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá *(có VAT)*	Thành tiền *(có VAT)*
1	**VAXIGRIP (0,25ML)**	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 7,5 mcg HA/0,25ml.	0,25ml	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,25ml vắc xin. Hỗn dịch tiêm. Tiêm bắp hoặc tiêm dưới da sâu	12	QLVX-0652-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1244/QLD-ĐK ngày 10/02/2020)	Sanofi Pasteur. Pháp	Bơm Tiêm	400	169.950	67.980.000
2	**VAXIGRIP (0,5ML)**	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 15mcg HA/0,5ml.	0,5ml	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,5ml vắc xin. Hỗn dịch tiêm. Tiêm bắp hoặc tiêm dưới da sâu	12	QLVX-0646-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1245/QLD-ĐK ngày 10/02/2020)	Sanofi Pasteur. Pháp	Bơm Tiêm	300	215.985	64.795.500
3	**HEXAXIM**	Mỗi liều 0,5ml chứa: * Giải độc tố bạch hầu: không dưới 20 IU; * Giải độc tố uốn ván: không dưới 40 IU; * Kháng nguyên Bordetella pertussis: Giải độc tố ho gà (PT) 25mcg, Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA): 25mcg;	0,5ml	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 2 kim tiêm; Hộp 10 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 20 kim tiêm; Hộp 10 lọ, lọ 1 liều 0,5ml. Hỗn dịch	36	QLVX-1076-17	Sanofi Pasteur . Pháp	Bơm Tiêm	400	824.000	329.600.000

		* Virus bại liệt (bất hoạt): - Týp 1 (Mahoney): 40 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 2 (MEF-1): 8 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 3 (Saukett): 32 đơn vị kháng nguyên D, * Kháng nguyên bề mặt viêm gan B: 10mcg; * Polysaccharide của Haemophillus influenzae týp b (Polyribosylribitol Phosphate) 12mcg cộng hợp với protein uốn ván 22-36 mcg.		tiêm (không cần hoàn nguyên). Tiêm							
Tổng cộng giá hợp đồng: 462.375.500 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn năm trăm đồng.)											

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU
KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN

DS. NGUYỄN HUY QUANG

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ
GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH TIỀN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CÁI BÈ

BS.CK1. TRẦN DUY MINH